TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: **183**/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 11 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 289/2026/TLST – HNGĐ, ngày 25 tháng 5 năm 2026 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lâm Thị Ngọc T, sinh năm 1985; Nơi cư trú: ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Anh Hồ Minh T1, sinh năm 1984; Nơi cư trú: ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Thị Ngọc T và anh Hồ Minh T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Sau khi ly hôn anh Hồ Minh T1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Hồ Quang M, sinh ngày 02/7/2008, chị Lâm Thị Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Hồ Minh T1 không yêu cầu

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Lâm Thị Ngọc T và anh Hồ Minh T1 tự thỏa thuận nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị Lâm Thị Ngọc T và anh Hồ Minh T1 khai không có nên không xem xét giải quyết

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Lâm Thị Ngọc T tự nguyện chịu nên được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo biên lai thu số 0010046 ngày 25/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả cho chị T 150.000 đồng còn lại theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 6 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Phú Phụng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm